**BÀI 9: HÒA ĐIỆU VỚI TỰ NHIÊN**

**Thực hành Đọc**

***Văn bản:* THÂN THIỆN VÓI MÔI TRƯỜNG**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về kiến thức***

- Tri thức Ngữ văn:

+ Biết thông tin cơ bản của văn bản thông tin

+ Cách triển khai ý tưởng và thông tin trong văn bản thông tin; văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trò chơi hay hoạt động; cước chú; Biết viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động.

- Giúp học sinh hiểu, biết cách triển khai ý tưởng và thông tin trong văn bản thông tin, thông qua những văn bản cụ thể nói cách sống hài hòa với tự nhiên, về trách nhiệm của chúng ta đối với việc bảo vệ tự nhiên.,môi trường.

***2. Về năng lực***

***\* Năng lực chung***

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

***\* Năng lực đặc thù***

- Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thông tin, vai trò của các chi tiết, cách triển khai, tác dụng của phương tiện phi ngôn ngữ; nêu trải nghiệm giúp bản thân hiểu hơn về văn bản.

- Nhận biết được đặc điểm văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong hoạt động, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đich của nó.

- Bước đầu biết viết bài văn thuyết minh về một luật lệ trong hoạt động.

***3. Về phẩm chất:***

- Trách nhiệm: tự nhận thức được trách nhiệm của mình trong việc lựa chọn cách sống tôn trọng quy luật của tự nhiên, nương theo nhịp điệu của tự nhiên.

- Nhân ái, chan hòa thể hiện được thái độ yêu quý trân trọng cách sống hài hòa với thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HĐ 1: Xác định vấn đề**

**a.Mục tiêu**: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

- Khám phá tri thức Ngữ văn.

**b. Nội dung**:

**GV** yêu cầu HS quan sát video, trả lời câu hỏi của GV.

**HS** quan sát, lắng nghe video về “ bảo vệ môi trường” , suy nghĩ cá nhân và trả lời.

**c. Sản phẩm:**

- Nội dung của video bài hát: Tìm hiểu về vấn đề ô nhiễm môi trường.

- Suy nghĩ của cá nhân (định hướng mở).

**d. Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- Chiếu video, yêu cầu HS quan sát, lắng nghe & đặt câu hỏi:

*? Cho biết nội dung của video trên? Những thông tin từ video cung cấp gợi cho em suy nghĩ gì?*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**B3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV):**

GV: tổ chức HS đánh giá và nhận xét các lẫn nhau

GV: chốt vấn đề

**2. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN** | | |
| **Mục tiêu**: Giúp HS nêu được những thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm.  **Nội dung**:  - GV hýớng dẫn HS ðọc vãn bản và ðặt câu hỏi.  - Hs ðọc, quan sát SGK và tìm thông tin ðể trả lời câu hỏi của GV. | | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** | |
| B1: Chuyển giao nhiệm vụ:  - Hướng dẫn cách đọc & yêu cầu HS đọc.  ? Nêu những hiểu biết của em về tác giả, tác phẩm (Thể loại, xuất xứ, bố cục)?  B2: Thực hiện nhiệm vụ  **GV** hýớng dẫn HS ðọc và tìm thông tin.  **HS** quan sát SGK.  B3: Báo cáo, thảo luận  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  B4: Kết luận, nhận định  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình. | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả.**  - Nguyễn Hữu Quỳnh Hương sinh năm 1997  - Cô là tác giả của rất nhiều bài báo, cuốn sách cổ vũ nhiệt thành cho “lối sống xanh”  - Tác phẩm chính: Sống xanh rồi mới sống nhanh  **2. Tác phẩm**  **- Thể loại:** Chính luận  **- Xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác**:  -Trích từ tác phẩm  Sống xanh rồi mới sống nhanh  **- Phương thức biểu đạt**: Nghị luận  **- Bố cục:** 3 phần  - Phần 1: Từ đầu…. thân thiện với môi trường hơn túi ni lông..?: đặt ra vấn đề  - Phần 2: Tiếp theo…hàng tấn rác thải nhựa : các tiêu chí phân loại  - Phần 3: Còn lại : lý giải về các sản phẩm thân thiện môi trường | |
| **II. KHÁM PHÁ VĂN BẢN (…’)** | | |
| ***1. Cách phân loại*** | | |
| **Mục tiêu**:  - Nhận biết được vấn đề thông tin và cách thức tác giả giới thiệu.  **Nội dung**:  - GV sử dụng KT đặt câu hỏi  - HS làm việc cá nhân.  - HS trình bày sản phẩm, theo dõi, nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần). | | |
| **Tổ chức thực hiện** | | **Sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Chia nhóm (4 nhóm).  - Phát phiếu học tập số 1 & giao nhiệm vụ:  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS:**  - Làm việc nhóm (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).  - Đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **GV:** Hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS báo cáo, nhận xét, đánh giá.  - Hướng dẫn HS trình bày ( nếu cần).  **HS**:  - Đại diện lên báo cáo sản phẩm của nhóm mình.  - Nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **B4: Kết luận, nhận định.**  -Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của nhóm.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn sang mục sau. | | ***1. Cách phân loại***  - Chia ra thành 3 nhóm nhỏ dựa trên các tiêu chí rõ ràng  **-**Đối với vật liệu dựa vào quy trình khai thác, tính chất của vật liệu,giá trị sử dụng  + Ví dụ túi vải thân thiện với môi trường hơn túi ni lông  + Việc sản xuất 1 túi vải tiêu thụ 131 lần so với việc sản xuất ra túi ni lông  + Túi vải thân thiện với môi trường khi người sử dụng tái chế nhiều lần  - Đối với sản phẩm  + Quy trình khai thác, sản xuất phân phối, sử dụng  + Sản phẩm này có tác hại với môi trường không?  - Đối với dịch vụ hay không gian thân thiện  + Quán cà phê cam kết thân thiện môi trường nhưng lãng phí điều hòa, không cam kết vấn đề phân loại xử lý rác thải, vô tư sử dụng các sản phẩm một lần từ giấy, bã mía  + Khu du lịch sinh thái tuy nhiên không đem lại giá trị môi trường tương xứng |
| ***2. Bài học rút ra*** | | |
| **Mục tiêu**: Giúp HS  - Nhận thức được tầm quan trọng và rút ra bài học ý nghĩa từ thực tế.  **Nội dung**:  - GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động nhóm cho HS.  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm, trình bày sản phẩm, quan sát và bổ sung (nếu cần) | | |
| **Tổ chức thực hiện** | | **Sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS:**  - Làm việc nhóm (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).  - Đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **GV:** Hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS báo cáo, nhận xét, đánh giá.  - Hướng dẫn HS trình bày ( nếu cần).  **HS**:  - Đại diện lên báo cáo sản phẩm của nhóm mình.  - Nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  -Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của nhóm.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn sang mục sau. | | ***2. Bài học rút ra***  - Những nhận thức sai lầm của người tiêu dùng khi thấy  + Sản phẩm ghi trên bao bì “ có thể tái chế”  + Hoặc sản cam kết “ không thử nghiệm trên động vật”  - Nhãn hàng đã đánh vào tâm lý của người tiêu dùng  + Ống hút cỏ bàng có khả năng phân hủy làm cho người tiêu dùng sử dụng nhiều  + Ống hút nhựa không phải là không thân thiện với môi trường  - Không co điều gì thật sự thân thiện với môi trường nếu không phải do thiên nhiên tao ra  →  Là người tiêu dùng thông minh hãy nhận thức rõ các sản phẩm thân thiện môi trường,tự nhắc nhở bản thân mình về vấn đề sống xanh. |

**3. HĐ 3: Luyện tập :**

**a) Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b) Nội dung:** HS hoạt động cá nhân

**c) Sản phẩm:** Kết quả ở giấy nháp của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV):**

? Em đã làm những gì để bản thân góp phần nhỏ vào việc bảo vệ môi trường, soongs thân thiện với môi trường?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- HS trình kết quả

- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**B4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS.

- Chốt kiến thức.

- Chuyển dẫn sang nhiệm vụ mới

**4. HĐ 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, củng cố kiến thức.

**b) Nội dung:**  HS suy nghĩ độc lập, trả lời câu hỏi

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV):**

*? Qua sự việc và những số liệu trên, em có suy nghĩ gì vế vấn nạn môi trường hiện nay?*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- HS trình kết quả

- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**B4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS.

- Chốt kiến thức.

